

Số: **152/2021/QĐST-HNGĐ**

Lục Ngạn, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 286/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện L, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị L và anh Nguyễn Xuân Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 18/6/2016 để chị Đặng Thị L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành đủ 18

tuổi hoặc khi có Quyết định khác của Tòa án.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L anh Q tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Xuân Q có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị Đặng Thị L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số: 0010484 ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND thị trấn C, huyện L, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Khiết